|  |
| --- |
| UBND HUYỆN BÌNH GIANG  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN**    **Tên sáng kiến:***Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2.*  **Lĩnh vực áp dụng:** *Công tác chủ nhiệm lớp ở trường Tiểu học*.      **Năm học 2020 - 2021** |

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **THÔNG TIN VỀ SÁNG KIẾN** |  |
| **TÓM TẮT SÁNG KIẾN** |  |
| **MÔ TẢ SÁNG KIẾN** | 1 |
| **1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến** | 1 |
| **2. Cơ sở lí luận của vấn đề** | 2 |
| **3. Thực trạng của vấn đề** | 3 |
| **4. Các biện pháp thực hiện** | 7 |
|  |  |
|  |  |
| **\* Giáo án minh họa** | 26 |
| **5. Kết quả đạt được** | 31 |
| **6. Điều kiện để sáng kiến được nhân rộng** | 35 |
| **KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ** | 37 |
| **1. Kết luận** | 37 |
| **2. Khuyến nghị** | 38 |

**THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN**

**1.Tên sáng kiến:**

***Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2.***

**2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến**:

Công tác chủ nhiệm lớp ở trường Tiểu học.

**3. Tác giả:**

Họ tên: Nguyễn Thị Tâm Nam ( Nữ ) : Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 15/01/1980

Trình độ chuyên môn: Đại học Tiểu học

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên Trường Tiểu học Tân Việt.

Điện thoại: 0972341308

**4. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến­:**

Đơn vị : Trường tiểu học Tân Việt

Địa chỉ: xã Tân Việt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dư­ơng

Điện thoại: 03203778041

**5. Đơn vị áp dụng sáng kiến lần đầu**: Trường Tiểu học Tân Việt.

**6. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

- Nhà trường cần có đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy và học, phục vụ cho học sinh vui chơi giải trí và các hoạt động Đội - Sao Nhi đồng, hoạt động ngoại khóa.

- Ban lãnh đạo nhà trường phải có nhận thức đúng đắn về công tác Chủ nhiệm ở trường Tiểu học.

- Giáo viên chủ nhiệm phải nhiệt tình, tận tâm với công tác giáo dục.

**7. Thời gian áp dụng sáng kiến lần đầu**: Năm học 2019 - 2020.

**Tác giả XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

**Nguyễn Thị Tâm**

**TÓM TẮT SÁNG KIẾN**

1. **Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến**

Vấn đề đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện bằng việc tăng cường chất lượng công tác giáo dục học sinh, tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong các nhà trường đã được khẳng định. Nề nếp lớp học, phương pháp học tập, đạo đức, nhân cách và các kĩ năng sống của học sinh phải được giáo viên chủ nhiệm chú ý xây dựng, rèn thường xuyên .

**2. Điều kiện, thời gian, đối tượng áp dụng sáng kiến**

- Điều kiện: Các biện pháp trong sáng kiến áp dụng phù hợp nhất vào nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp 2, ngoài ra giáo viên chủ nhiệm các lớp khối 1, 3, 4, 5 cũng có thể áp dụng cho công tác chủ nhiệm của mình.

- Đối tượng: Giáo viên, học sinh lớp 2.

- Thời gian : Từ năm học 2019 - 20120.

**3. Nội dung sáng kiến**

*3.1 Tính mới, tính sáng tạo của sáng kiến.*

Sáng kiến không những đưa ra các biện pháp rõ ràng, dễ thực hiện, có hiệu quả và có hệ thống mà các biện pháp đó không đòi hỏi phải chuẩn bị về cơ sở vật chất một cách quá công phu. Bởi vậy, sáng kiến có thể áp dụng cho mọi giáo viên, mọi học sinh trong các trường tiểu học.

*3.2 Khả năng áp dụng của sáng kiến.*

Sáng kiến “*Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2”* không chỉ áp dụng được với tất cả giáo viên và học sinh lớp 2 mà còn có thể áp dụng với giáo viên và học sinh ở các lớp học, cấp học cao hơn.

*3.3 Lợi ích thiết thực của sáng kiến:*

Việc áp dụng sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2* đem lại lợi ích thiết thực giúp giáo viên sáng tạo hơn trong tổ chức các hoạt động giáo dục, học sinh mạnh dạn, tự tin, xây dựng một tập thể lớp đoàn kết, tích cực, chủ động trong mọi hoạt động, mang tính chất giáo dục toàn diện, phát huy khả năng tự quản, tự giác của học sinh, giúp cho học sinh có hành trang cần thiết không chỉ trong trường học mà nó còn theo các em trong suốt cuộc đời.

**4. Giá trị, kết quả đạt được của sáng kiến**.

Qua thời gian áp dụng cho thấy, sáng kiến có hiệu quả rõ rệt. Kết quả thể hiện trên cơ sở đánh giá, khảo sát học sinh một cách khách quan, khoa học trước và sau khi thực nghiệm. Các biện pháp trong sáng kiến đã được sự hưởng ứng rất lớn từ các cán bộ quản lí, các giáo viên trực tiếp giảng dạy, cả bốn biện pháp đều được đánh giá có giá trị khoa học, thực tiễn và có tính khả thi cao.

**5. Kiến nghị để thực hiện áp dụng**

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo: Mở các khóa học bồi dưỡng sâu hơn cho GV về công tác chủ nhiệm lớp, tăng số tiết làm công tác chủ nhiệm cho giáo viên.

- Nhà trường, tổ chuyên môn: Tích cực tổ chức các giờ sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học trao đổi kinh nghiệm về công tác chủ nhiệm lớp cũng như có những kế hoạch cùng giúp đỡ nhau về mặt vật chất (khi thực hiện các hoạt động ngoài giờ lên lớp) hoặc trao đổi về tình hình của học sinh lớp mình nhằm phối hợp giáo dục

- Cha mẹ học sinh: Tích cực phối hợp với giáo viên chủ nhiệm để giáo dục học sinh; ủng hộ về vật chất cho trường, cho lớp để giáo viên chủ nhiệm lớp có thêm kinh phí cho hoạt động chủ nhiệm.

**MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến:**

Sự nghiệp trồng người là một sự nghiệp cao cả mà không phải ai cũng làm được. Nó đòi hỏi người giáo viên phải có cái tâm yêu nghề, mến trẻ. Vì thế, người giáo viên mang trên vai một trách nhiệm rất lớn, làm một công việc không đơn giản chút nào. Muốn hoàn thành được nhiệm vụ này, người giáo viên phải luôn học hỏi, nâng cao tay nghề, luôn có sự đầu tư, sáng tạo trong suốt quá trình giảng dạy lâu dài. Giáo viên chủ nhiệm trước hết là người thay mặt nhà trường quản lý điều hành một lớp học ở trường tiểu học, là người trực tiếp giáo dục tư tưởng đạo đức, hình thành nhân cách cho học sinh, là cầu nối giữa ba môi trường giáo dục gia đình, nhà trường và các tổ chức xã hội, là người tổ chức phối hợp, liên kết các lực lượng trong quá trình thực hiện mục tiêu giáo dục…. Công tác chủ nhiệm lớp là một hệ thống những kế hoạch, những biện pháp mà người giáo viên đã đưa ra nhằm tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hiện tốt những nhiệm vụ của mình do trường, lớp, Đội đưa ra….Công tác chủ nhiệm lớp là một nội dung về chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên tiểu học. Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp tức là người giáo viên đã hoàn thành tốt việc giảng dạy các bộ môn và tổ chức giáo dục, rèn luyện đạo đức cho học sinh. Đặc biệt trong nhà trường tiểu học, vai trò của người giáo viên chủ nhiệm hết sức quan trọng, là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Trong giai đoạn hiện nay, công tác chủ nhiệm lớp ngày càng đòi hỏi sự dày công của người giáo viên bởi yêu cầu ngày càng cao của xã hội đang phát triển, bởi tình hình cuộc sống vẫn đang tồn tại những tác động xấu đến học sinh, bởi sự mưu sinh của gia đình nên không ít phụ huynh đã giao phó việc giáo dục con cái cho nhà trường.

Đặc biệt ở Bậc Tiểu học, thông thường mỗi giáo viên là một giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên chủ nhiệm lớp thường dạy hầu hết các môn học ở Tiểu học, có rất nhiều thời gian trên lớp mình, có trách nhiệm trực tiếp tổ chức dạy học, giáo dục và tổ chức, hướng dẫn thực hiện mọi hoạt động giáo dục của lớp mình chủ nhiệm. Vì vậy giáo viên chủ nhiệm ở bậc tiểu học có một vị trí hết sức quan trọng trong việc hình thành và phát triển toàn diện nhân cách học sinh. Chính vì vậy, giáo viên chủ nhiệm phải là người có năng lực, kinh nghiệm và uy tín, có khả năng tổ chức tốt công tác dạy học và giáo dục học sinh của một lớp. Để thực hiện được nhiệm vụ giáo dục toàn diện học sinh, đòi hỏi người giáo viên chủ nhiệm bậc Tiểu học phải là một "Người thầy tổng thể" là người thầy mẫu mực, tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Hơn thế nữa năm học 2021 – 2022 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 2. Chương trình giáo dục phổ thông cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp người học làm chủ kiến thức phổ thông; biết vận dụng hiệu quả kiến thức vào đời sống và tự học suốt đời; có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp; biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội; có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú; nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, là một giáo viên giảng dạy và làm công tác chủ nhiệm lớp nhiều năm, với sự trăn trở, mong muốn, cần phải làm gì để thực hiện có hiệu quả, thực hiện tốt mục tiêu giáo dục? Quá trình dạy học và giáo dục sẽ mang lại điều gì cho trẻ, đúc rút được kinh nghiệm gì, có sáng kiến gì góp phần vào cải tiến phương pháp dạy học và giáo dục? Với lòng yêu nghề mến trẻ, tinh thần hăng say học tập, rèn luyện, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, tích cực tham gia phong trào dạy học, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh ở trường Tiểu học, tôi quyết định lựa chọn và nghiên cứu viết sáng kiến **“*Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2.”***

**2. Cơ sở lí luận:**

**2.1. Đặc điểm tâm lí và nhận thức của học sinh tiểu học.**

Học sinh tiểu học có độ tuổi từ 6 - 12 tuổi. Các em đến trường thực hiện hoạt động học tập là bước ngoặt quan trọng trong đời sống của trẻ ở lứa tuổi này. Học tập là nhiệm vụ quan trọng nhất giúp các em tích luỹ kiễn thức. Khi đến trường, các em bước vào những mối quan hệ mới và phức tạp hơn đó là quan hệ với thầy, cô giáo, quan hệ với bạn. Học sinh lớp Hai còn rất non nớt, các em sống trong những gia đình có hoàn cảnh khác nhau, nếp sống khác nhau nên nhận thức và nếp sống cũng khác nhau. Đặc biệt tư duy trẻ cũng rất cụ thể cảm tính. Các em rất ham hiểu biết, thích bắt chước, hiếu động chưa biết tập trung lâu sự chú ý vào một cái gì đó.

Trẻ còn bỡ ngỡ với việc chuyển hoạt động chủ đạo từ chơi sang hoạt học tập, đặc biệt rất dễ xúc động với các yêu cầu và quy tắc của trường học.

**2.2. Tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách, phát triển tư duy và nhận thức của học sinh.**

Giáo dục trẻ em là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng mà cả xã hội cần phải quan tâm. Bác Hồ đã từng nói *“Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm phải trồng người.”*. Tương lai của mỗi quốc gia muốn có những người chủ xứng đáng, những công dân năng động, sáng tạo thì ngày hôm nay chúng ta phải có trách nhiệm dạy dỗ, hướng dẫn trẻ em đi đúng hướng ngay từ những bậc học đầu đời. Giáo dục toàn diện học sinh từ khi trẻ thơ cho đến lúc trưởng thành phải đảm bảo đạt được (hội tụ trong một con người) những yếu tố: đức(đạo đức, ngoan, lễ phép, thân thiện, hòa nhã), trí (kiến thức, trí tuệ, sự hiểu biết - thông thái), thể (sức khỏe, thể dục - thể thao, năng khiếu), mĩ (đẹp trong trang phục, quan niệm về cái đẹp) và văn (con người hoàn thiện về nhân cách và thể hiện là người có văn hóa). Do đó ngành giáo dục có một vai trò, vị trí quan trọng trong sự nghiệp trồng người cao quý, mà mỗi người giáo viên chính là một kĩ sư tâm hồn. Trong nhà trường, công tác chủ nhiệm đặc biệt đóng một vai trò then chốt mà giáo viên chủ nhiệm giống như một nhạc trưởng hay, một vị tướng tài ba. Giáo viên chủ nhiệm chính là linh hồn của một tập thể lớp, với rất nhiều thành viên. Tập thể lớp có đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau hay không, tập thể lớp có hoàn thành nhiệm vụ và có thành tích hay không là nhờ tài năng tổ chức của giáo viên chủ nhiệm. Vì vậy cần coi công tác chủ nhiệm là một mũi nhọn trong việc giúp hình thành nhân cách học sinh và hỗ trợ cho mọi hoạt động giáo dục trong nhà trường.

**3. Thực trạng của vấn đề:**

Công tác chủ nhiệm có ý nghĩa rất lớn trong việc bồi dưỡng đạo đức và hoàn thiện nhân cách của học sinh. Công tác này đòi hỏi sự khéo léo, linh hoạt và nhiệt tâm của mỗi giáo viên. Không phải giáo viên chủ nhiệm nào cũng có được một phương pháp tốt để quản lí lớp học của mình, thậm chí có người còn tỏ ra lúng túng trong một số tình huống sư phạm. Thêm nữa, nhìn lại chặng đường đã qua của công tác giáo dục, xã hội nói chung và các thày cô giáo nói riêng không khỏi băn khoăn về phương pháp quản lí lớp học trước đây tỏ ra thiếu hiệu quả, thậm chí còn gây tổn hại lâu dài và nặng nề về thể chất cũng như tinh thần của học sinh. Vì thế đổi mới phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm thực sự là vấn đề cấp thiết mà mỗi giáo viên chủ nhiệm phải có trách nhiệm thực hiện.

Qua thực tế nhiều năm làm công tác chủ nhiệm lớp nói chung và đặc biệt là chủ nhiệm các lớp đầu cấp, tôi nhận thấy công tác chủ nhiệm lớp vẫn còn gặp một số thuận

lợi, khó khăn sau:

**3.1. Thuận lợi.**

- Ban giám hiệu nhà trường chỉ đạo sâu sát, luôn quan tâm và tạo điều kiện đến việc dạy và học của giáo viên - học sinh. Chính vì lẽ đó bản thân mỗi giáo viên càng ý thức sâu sắc hơn tầm quan trọng của công tác chủ nhiệm và trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm.

- Nhu cầu học, nâng cao kiến thức của học sinh nhận được sự quan tâm và ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh ngày càng tăng. Hầu hết gia đình các em đều có điện thoại tiện cho việc liên hệ giữa nhà trường và gia đình khi có vấn đề cần trao đổi liên quan đến học sinh hoặc cần sự hỗ trợ của phụ huynh.

- Nhà trường được đầu tư về cơ sở vật chất tương đối đầy đủ và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho công tác giảng dạy.

- Học sinh còn nhỏ nên dễ vâng lời thầy cô, giáo viên chủ nhiệm lớp cũng chính là giáo viên dạy các môn học nên việc tiếp xúc, trao đổi với phụ huynh rất thuận lợi.

- Đa số giáo viên của nhà trường đều giảng dạy nhiệt tình, có uy tín, có trách nhiệm cao trong công tác.

**3.2.** **Khó khăn.**

- Không ít giáo viên hiện nay chỉ tập trung chủ yếu vào các tiết dạy văn hóa làm sao cho tốt, cho giỏi, còn việc giáo dục, rèn luyện ý thức và nền nếp học sinh thì chưa quan tâm nhiều. Trong khi đó mục tiêu giáo dục của nước ta không chỉ giáo dục con người có tri thức mà còn cần đào tạo con người, đào tạo thế hệ trẻ Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khoẻ, thẩm mỹ, và kỹ năng sống có thể đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự phát triển đất nước trong thời kì Công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

- Cha mẹ, gia đình học sinh phần lớn cũng tham gia thường xuyên vào việc giáo dục các em ở nhà. Tuy vậy, họ là người không được đào tạo nghề dạy học nên họ không đủ phương pháp, kĩ năng hoặc không có phương pháp và kĩ năng phù hợp trong việc giáo dục trẻ nên việc giáo dục con cái gặp rất nhiều khó khăn.

- Một số phụ huynh học sinh vì lí do điều kiện kinh tế còn khó khăn hoặc gia đình không hạnh phúc, … nên chưa quan tâm đến việc học của con em ở nhà cũng như ở trường, việc giáo dục con cái của họ là “Trăm sự nhờ thầy”. Từ đó ảnh hưởng rất lớn đến việc dạy học và giáo dục của thầy cô ở trường, làm cho việc dạy học và giáo dục ở trường khó khăn hơn, kém hiệu quả hơn.

- Học sinh còn nhỏ, sống ở vùng nông thôn nên chưa mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp. Kĩ năng sống của các em còn hạn chế. Hầu hết các em chưa chủ động trong quá trình thực hiện các hoạt động ở trường.

- Một số học sinh của lớp có hoàn cảnh khó khăn có em một mình mẹ nuôi, em thì ông bà nuôi vì cả bố và mẹ đều đi nước ngoài. Đặc biệt có một em bố mất mẹ đi làm xa không đủ điều kiện nuôi con nên em phải ở với nhà với bà ngoại ...

**3.3.** **Phân tích, đánh giá về thực trạng.**

Qua thực trạng trên cho thấy giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp có vai trò vô cùng quan trọng, quyết định về chất lượng học cũng như việc rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh. Làm tốt việc này là định hướng đúng để các em dễ dàng lựa chọn cái tốt, sống tích cực, nâng cao giá trị tinh thần, có trách nhiêm với công việc được giao.

Về giáo viên, đây chính là việc “ Tự học –Tự rèn” cho bản thân hoàn thiện mình về năng lực cũng như phẩm chất đạo đức, theo phương châm “Rèn thầy trước – luyện trò sau”

Về học sinh, thấy được nề nếp tốt giúp cho các em rèn kĩ năng nghe có hiệu quả, các hoạt động đạt hiệu quả cao, không khí lớp học thân thiện, các em không phải nói gào lên vì sợ ban không nghe được khi trao đổi ý kiến, có được kĩ năng sống tốt. Các em đều cảm nhận được “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”

Về phía nhà trường, thấy được công tác chủ nhiệm chính là công tác quản lí của “Hiệu trưởng nhỏ” trong phạm vi một lớp nhưng nếu giáo viên nào cũng làm tốt thì chất lượng học cũng như mọi phong trào luôn đạt hiệu quả cao. Được phụ huynh tin yêu khi con em học dưới mái trường Tiểu học.

Về phía phụ huynh học sinh, họ thấy được con họ đến trường không chỉ được học chữ mà còn được học cách làm người, rèn được kĩ năng sống tốt. Từ đó họ sẵn sàng hợp tác trong việc giáo dục học sinh.

**3.4. Khảo sát thực trạng.**

Trước khi áp dụng sáng kiến ***Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2*,** tôi đã tổ chức điều tra thực trạng của học sinh lớp mình chủ nhiệm và đã thu được kết quả như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung khảo sát** | **Kết quả khảo sát đợt 1**  **(Trước khi áp dụng sáng kiến)** |
| Thái độ học tập của học sinh. | - 20 % có ý thức chủ động trong học tập, 80 % thụ động trong học tập. |
| Tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp. | - Tham gia chủ yếu dưới hình thức nhìn và nghe, chưa có tinh thần tham gia, chưa mạnh dạn, tự tin hay chủ động tham gia các hoạt động . |
| Kĩ năng giao tiếp với thầy cô, người lớn tuổi. | - Lễ phép, ngoan ngoan nhưng chưa chủ động. |
| Kĩ năng giao tiếp với bạn bè. | - Chưa biết thể hiện thái độ, quan điểm của bản thân với bạn bè. |
| Khả năng tự lập | - 20 % biết tự phục vụ được sinh hoạt của bản thân, 80% chưa biết tự phục vụ, |
| Tinh thần đoàn kết, biết giúp đỡ lẫn nhau | - Có tinh thần đoàn kết nhưng chưa biết hỗ trợ nhau trong học tập.. |
| Số học sinh cá biệt trong lớp | - Trong lớp có hiện tượng học sinh cá biệt như: vi phạm nội quy của Nhà trường, của lớp, mất trật tự trong giờ học, lười học bài, đi học muộn, học sinh nói tục, chửi bậy, gây sự, đánh nhau, học sinh nhút nhát, tự ti, mặc cảm, ngại tiếp xúc. |
| Hiệu quả làm việc của Hội đồng tự quản. | - Hoàn thành chưa cao nhiệm vụ giáo viên chủ nhiệm giao trực tiếp trong ngày (tháng). |
| Sự phối hợp của cha mẹ học sinh | - 50 % Cha mẹ học sinh có ý thức phối hợp với giáo viên chủ nhiệm trong hướng dẫn con em học tập, 50 % phó mặc cho giáo viên |

Ngoài ra khi tìm hiểu về thông tin cá nhân của học sinh trong lớp tôi còn biết có những trường hợp học sinh mồ côi, cha mẹ ly hôn, cha mẹ làm ăn xa (hoặc lí do khác) phải ở với người thân; gia đình quá khó khăn về kinh tế; bản thân các em bị bệnh mãn tính… Hoặc là những em được ông bà cha mẹ quá cưng chiều, các em hay lười học, thường nghịch phá chọc ghẹo bạn bè. Các trường hợp này thường nảy sinh nhiều vấn đề trong năm học, bởi ở tuổi tiểu học, trẻ rất nhạy cảm, hành động theo bản năng, dễ bi quan trước những điều không tốt đẹp từ gia đình hay từ bạn bè trường lớp…. Để hiểu các em hơn và kịp thời ngăn chặn những suy nghĩ nông cạn, sai lầm, các hành vi không hay… hướng các em vào điều tốt đẹp, lạc quan hơn thì công tác chủ nhiệm của giáo viên là rất quan trọng. Nếu làm tốt, nó sẽ hỗ trợ rất nhiều cho giáo viên trong việc giảng dạy, giáo dục học sinh. Giáo viên tiểu học thường có nhiều thời gian gần gũi các em hơn, có khi giáo viên tiếp xúc với học sinh còn nhiều hơn cha mẹ. Vì vậy, giáo viên chủ nhiệm lớp không chỉ là người dạy chữ mà còn dạy học sinh nhiều điều tốt đẹp khác và cũng là người hiểu được tâm tư, tình cảm của trẻ nhiều nhất. Làm tốt công tác chủ nhiệm, giáo viên có thể ngăn chặn được trẻ bỏ học, trẻ chán học, trẻ trầm uất vì gia đình, trẻ bỏ nhà đi lang thang, trẻ giải quyết bất đồng bằng bạo lực… đồng thời phát huy được những năng khiếu tiềm ẩn ở các em, từ đó các em cũng thích đi học và thích học hơn. Xuất phát từ những thực trạng của vấn đề cũng như hiểu rõ được tầm quan trọng của công tác chủ nhiệm lớp, trong phạm vi bài viết này tôi xin đưa ra ***“Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2.”*** Rất mong được sự trao đổi, phản hồi và góp ý xây dựng của các cấp quản lí cùng với đội ngũ giáo viên, những người làm công tác giáo dục.

**4. Các biện pháp thực hiện:**

**4.1. Tìm hiểu học sinh – Lập kế hoạch, biện pháp giáo dục phù hợp.**

*4.1.1. Tìm hiểu, nắm thông tin về học sinh.*

Muốn có biện pháp giáo dục học sinh phù hợp, đạt hiệu quả thì trước hết giáo viên phải hiểu học sinh, phải nắm được đầy đủ các thông tin cần thiết về từng học sinh. Do vậy, ngay từ ngày đầu nhận lớp, tôi thực hiện ngay công tác điều tra thông tin học sinh. Để có mối liên hệ gắn bó, mật thiết với học sinh và cha mẹ học sinh, tôi đã tiến hành làm những việc sau:

- Khảo sát đối tượng học sinh thông qua hồ sơ học bạ, qua giáo viên chủ nhiệm cũ, qua học sinh trong lớp, qua phụ huynh học sinh của lớp, qua việc thực hiện các hoạt động.

- Tiến hành phân loại đối tượng học sinh để có kế hoạch chủ nhiệm cụ thể:

+ Học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

+ Học sinh còn rụt rè.

+ Học sinh có năng lực và ý thức tự giác.

+ Học sinh cá biệt.

- Trao đổi tâm sự với các em để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng cụ thể của từng học sinh. Đồng thời tìm hiểu về nguyên nhân thông qua gia đình. Khi làm việc này giáo viên phải biết cách đồng cảm, chia sẻ và hết sức tế nhị tránh làm các em bị tổn thương.

- Liên lạc với cha mẹ ngay khi học mới bắt đầu, có nghĩa là khi tiếp nhận danh sách học sinh của lớp là tiếp nhận luôn danh sách cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng học sinh. Sau đó tôi phát cho mỗi em một phiếu điều tra và yêu cầu các em điền đầy đủ thông tin trong phiếu:

**PHIẾU TỰ GIỚI THIỆU BẢN THÂN**

1. Họ và Tên:……………………………………………………………...............

2. Là con thứ….......….......................................................................trong gia đình

3. Họ và tên bố:………………………………… Năm sinh:……………………...

4. Họ và tên mẹ:……………..……….………… Năm sinh:……………………...

5. Địa chỉ gia đình:…...……………………………….………… ………………..

6*.* Hoàn cảnh gia đình (khá giả, đủ ăn, nghèo)........................................................

7. Kết quả học tập năm lớp 1: .................................................................................

8. Môn học yêu thích:..............................................................................................

9. Môn học còn gặp khó khăn:.................................................................................

10. Góc học tập ở nhà: (Cókhông)............................................................................

11. Những người bạn thân nhất trong lớp:................................................................

12. Sở thích:..............................................................................................................

13. Số điện thoại của gia đình:..................................................................................

Qua phiếu điều tra này, tôi nắm được đầy đủ các thông tin cần thiết về từng học sinh để ghi vào Sổ Chủ nhiệm. Và quan trọng hơn cả là tôi đã biết được nguyên nhân, những yếu tố tích cực hoặc tiêu cực, những thuận lợi hay khó khăn đang tác động đến học sinh. Đồng thời biết được phương pháp giáo dục của gia đình ( tốt hay chưa tốt ) để có thể tham mưu, tư vấn và lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp, có hiệu quả. Trong quá trình giảng dạy, tôi để ý, quan sát các em học tập, vui chơi, tìm hiểu đặc điểm của từng em. Sau đó tiến hành phân loại đối tượng để đưa vào sổ kế hoạch công tác chủ nhiệm như: học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh tiếp thu chậm, học sinh có năng lực,...

*4.1.2. Lập kế hoạch, biện pháp giáo dục phù hợp.*

Năm học 2021 - 2022, lớp tôi có tổng số 34 học sinh. Tôi chia học sinh thành các nhóm rồi xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng nhóm. Gia đình các em Tạ Cẩm Tú, em Thắng thuộc hộ nghèo, tôi hướng dẫn phụ huynh làm đơn, đề nghị nhà trường miễn một số khoản đóng góp. Tuyên truyền, kết hợp với hội phụ huynh giúp đỡ. Từ đó nhắc nhở các em yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau, tự tin tham gia vào các hoạt động học tập.

Với những em hay nghịch ngợm, trêu đùa các bạn, gây mất trật tự trong giờ học thì tôi nhắc nhở nghiêm khắc, dùng các biện pháp kỉ luật tích cực, giao nhiệm vụ kiểm tra, giám sát cho các bạn trong Hội đồng tự quản... Tôi luôn cố gắng kiềm chế và tôn trọng học sinh, tìm hiểu cặn kẽ thấu đáo nguyên nhân để có biện pháp giúp đỡ các em sửa chữa khi các em mắc sai lầm, thiếu sót. Tôi không vội vàng la mắng, trách phạt mà bình tĩnh, kiềm chế, kiên trì chờ đến hết buổi học gặp riêng các em để hỏi cho rõ nguyên nhân. Lần đầu các em vi phạm, tôi nhẹ nhàng nhắc nhở. Nếu lần thứ hai, các em vẫn tái phạm, tôi phải kết hợp cùng phụ huynh để có biện pháp giúp đỡ, giáo dục các em.

Hàng ngày, tôi luôn khích lệ và biểu dương các em kịp thời, khen ngợi những ưu điểm của các em nhiều hơn là phê bình khuyết điểm. Tôi cố tìm ra những ưu điểm nhỏ nhất để khen ngợi động viên các em. Nhưng trong khi khen, tôi cũng không quên chỉ ra những thiếu sót để các em khắc phục và ngày càng hoàn thiện hơn.

Gặp gỡ phụ huynh học sinh trao đổi về tình hình học tập, cũng như sự tiến bộ của con em để phụ huynh giúp đỡ, quan tâm đến việc học của các em. Thống nhất biện pháp giáo dục với phụ huynh. Bởi vậy các em đã tiến bộ hơn rất nhiều.

Dù với đối tượng nào thì bản thân tôi thường sử dụng phương pháp tác động tình cảm, động viên khích lệ kịp thời, phối hợp với phụ huynh để giáo dục và đặc biệt xác định vấn đề giáo dục đạo đức là then chốt.

Hơn nữa năm học 2021 - 2022 là một năm gặp nhiều khó khăn đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm. Một năm học mà học sinh phải học trực tuyến rất nhiều vì có dịch bệnh COVID 19. Ngoài việc giáo viên lo về chất lượng cho học sinh mà còn chăm lo sức khỏe cho các em. Vì vậy người giáo viên quan tâm sát sao hơn để phụ huynh yên tâm và các em có môi trường học tập tốt hơn.

**4.2. Bầu chọn ban cán sự lớp – Xây dựng nề nếp lớp.**

*4.2.1. Bầu chọn ban cán sự lớp.*

Ngay từ ngày đầu tiên mới nhận bàn giao học sinh từ lớp 1 lên, tôi luôn thể hiện sự nghiêm khắc nhưng lại kết hợp dạy học với các trò chơi. Tạo sự thân thiện giữa cô và trò. Tôi vừa cứng rắn cương quyết vừa thể hiện tình cảm dịu dàng yêu thương chăm sóc các em. Theo kinh nghiệm của bản thân, trước tiên tôi kiên trì huấn luyện một học sinh có phong thái tự tin làm lớp trưởng, lớp trưởng phải được cả lớp tin tưởng, phải học giỏi chăm ngoan và luôn nghiêm túc trong công việc mà cô giáo giao cho. Bên cạnh đó tôi cùng lớp bầu chọn thêm 3 lớp phó : Lớp phó học tập (thông minh nhanh nhẹn biết cách xử lí), lớp phó văn nghệ (Hát hay hoặc khéo tay), lớp phó lao động (mạnh dạn, nhanh nhẹn hay giúp đỡ bạn)

*4.2.2. Xây dựng nề nếp trật tự kỷ luật.*

Ví dụ : Học sinh phải xếp hàng ra vào lớp. Lớp trưởng là người điều khiển các bạn sao cho thật nhanh, ngay ngắn.

Sau mỗi tuần, tôi ít bỏ qua những buổi sinh hoạt lớp, mà luôn chú trọng các tiết này, để nhận xét công việc trong tuần qua: Cả lớp cùng nhận xét  các việc mà lớp đã thực hiện, nhận xét được mặt tốt cần phát huy cho lớp trong thời gian tới.

Ví dụ : Lớp có bạn học sinh thường hay đi học muộn lớp nên nhắc nhở bạn đi học đúng giờ. Tuyên dương học sinh gương mẫu .

- Tôi luôn ghi nhận các ý kiến đóng góp của các em và qua đó giáo dục các em biết được hành vi đúng sai. Giúp các em phát huy những mặt mạnh sẵn có.

*4.2.3. Xây dựng nề nếp tự quản*

Song song với việc xây dựng nề nếp trật tự, kỷ luật cho học sinh, tôi cũng chú ý cũng rèn cho học sinh *nề nếp tự quản.*

Tôi giao việc và phân công cụ thể rõ ràng. Sau đó quan sát, theo dõi nhắc nhở và hướng dẫn cách làm phù hợp. Đầu tuần, tổ trưởng kiểm tra việc chuẩn bị bài của các bạn. Hằng ngày, một tổ làm vệ sinh lớp, một tổ làm vệ sinh khu vực được phân công. Các tổ trưỏng nắm rõ ngày trực nhắc nhở phân công các bạn thực hiện. Tổ phó lao động theo dõi, nếu có tổ làm chậm thì chỉ định tổ khác làm tiếp phần việc đó. Sau đó báo cáo lại. Tùy theo tình huống cụ thể mà đề nghị cách xử lí. Tương tự như vậy, hai lóp phó còn lại theo dõi kiểm tra, giúp đỡ các bạn về mặt học tập : kiểm tra các bạn học bảng nhân, chia còn chậm, hướng dẫn cách sửa bài, chuẩn bị vở chính tả, ....Lớp trưởng bao quát các hoạt động.

Ví dụ: Vào đầu giờ mỗi ngày, lớp trưởng yêu cầu các bạn  lấy sách ra đọc bài, ôn lại những bài đã học trong tuần qua; hoặc ôn lại các bảng cộng trừ.

- Dần dần đưa các em vào nề nếp tự quản, tự học khi vắng giáo viên. Trên cơ cở đó giáo viên yên tâm quản lý học sinh theo hướng chỉ đạo từ xa.

Với những việc các em làm được tôi liền khen thưởng, tuyên dương nhằm nhân rộng điển hình trong lớp, giúp nhiều học sinh học hỏi theo.

Trong giờ học: Tổ trưởng, tổ phó theo dõi thái độ học tập các bạn trong tổ , phát biểu xây dựng bài, đạt điểm cao trong học tập thì cộng điểm thưởng như sau: Đạt điểm tốt một môn thì được cắm hoa trên bảng “Em học tốt”, phát biểu xây dựng bài cộng 1điểm/1lần, nói chuyện lần thứ 3 trong giờ học thì bị trừ 1 điểm/ 1lần.

Tôi luôn nhắc nhở các cán bộ lớp phải theo dõi nhắc nhở động viên bạn nhiều lần khi bạn nói chuyện trong giờ học, xếp hàng chưa nghiêm túc, nếu bạn gặp khó khăn ( đột xuất bị bận, bệnh, gia đình có việc,…) nên tìm cách giúp đỡ bạn hoặc báo ngay với giáo viên chủ nhiệm để tìm biện pháp phù hợp. tránh tình trạng “vi phạm là trừ”

*4.2.4. Xây dựng nề nếp học tập.*

- Dựa vào năng lực học tập của mỗi học sinh để từ đó phân các em thành nhiều nhóm. Phân hoá theo đối tượng học sinh, để có kế hoạch phương pháp cụ thể nhằm giúp học sinh học tốt hơn.

- Tôi luôn tranh thủ đến lớp sớm vào đầu giờ học để cùng kiểm tra và dò bài với các em .

- Tôi thường xuyên nhận xét cụ thể đầy đủ để nắm được tình hình sức học của các em kịp thời uốn nắn , giúp các các em thấy được lỗi của mình từ đó có hướng khắc phục. Tôi luôn tìm hiểu, học hỏi, trao dồi các phương pháp giảng dạy tích cực để giảng dạy có hiệu quả

- Trong quá trình dạy học , giáo viên là người điều khiển, tổ chức hướng dẫn học sinh học tập ; học sinh  phải biết tự giác học tập để chiếm lĩnh kiến thức . Vì vậy tôi thường áp dụng các hình thức học tập nhằm phát huy tính tích cực của học sinh như:

Ví dụ : Trong phân môn tập đọc, phần tìm hiểu bài tôi thường tổ chức thành một trò chơi (tôi đố, tôi đố – đố gì đố gì ?) Hoặc : để nhắc lại tên một bài đã học, tôi sử dụng trò chơi những ô chữ .Hoặc ở môn toán với các bài nối kết quả với phép tính tôi tổ chức trò chơi Ong tìm chữ, …

- Tôi cũng sử dụng phương pháp : học mà chơi – chơi mà học, nhưng không vì thế mà làm anh hưởng đến những lớp xung quanh.

Ví dụ : Trong khi học các em phải đảm bảo trật tự, không phát biểu chung cả lớp . Còn trong khi chơi các em cũng phải tuân thủ luật chơi ; không la lớn, không đập bàn, phải biết trao đổi hợp tác với bạn để hoàn thành nhiệm vụ cô giao. Khi xây dựng được nề nếp học tập thì tôi thấy hiệu quả giảng dạy được nâng cao, học sinh lĩnh hội đầy đủ những kiến thức.

**4.3. Quan tâm giáo dục học sinh cá biệt trong lớp.**

Đối với học sinh lớp 2 thì học sinh cá biệt chưa thể hiện rõ như học sinh lớp lớn. Để phát hiện những học sinh cá biệt trong lớp mình chủ nhiệm, giáo viên chủ nhiệm nên nghiên cứu hoàn cảnh gia đình, hoàn cảnh sống của học sinh, nghiên cứu qua những nhận xét, đánh giá của bạn bè, đặc biệt là người thân của các em, qua cha mẹ học sinh, qua những biểu hiện hàng ngày của các em hoặc nghiên cứu hoạt động giao tiếp giữa giáo viên với học sinh. Quá trình quan sát, tiếp xúc của giáo viên và học sinh sẽ giúp cho giáo viên chủ nhiệm lớp có thêm những  hiểu biết về tâm lí, tính cách, nhận thức của học sinh.

*4.3.1 Phân loại học sinh cá biệt.*

- Cá biệt là do vi phạm nội quy của Nhà trường, của lớp, mất trật tự trong giờ học, lười học bài, đi học muộn …

- Cá biệt là do ham chơi , sẵn sàng bỏ học, lừa dối bố mẹ, thầy cô.

- Cá biệt là do vi phạm những chuẩn mực đạo đức, hỗn láo với thầy cô giáo, cha mẹ, hay nói tục chửi bậy.

- Cá biệt là do đánh bạn, trộm cắp.

- Cá biệt là do tự ti, trầm cảm, ngại tiếp xúc với thầy cô, bạn bè, hoang mang, sợ hãi, tiêu cực trong suy  nghĩ.

*4.3.2 Nguyên nhân dẫn đến hành vi của học sinh cá biệt*

Thực tiễn giáo dục học sinh cá biệt là rất khó khăn và không phải học sinh cá biệt nào cũng giáo dục thành công. Công tác giáo dục học sinh cá biệt luôn là một thử thách rất lớn đối với mỗi giáo viên chủ nhiệm lớp. Trước khi lựa chọn phương pháp để giáo dục học sinh cá biệt, giáo viên chủ nhiệm cần tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến hành vi của học sinh cá biệt, có thể là:

- Do gia đình học sinh: Bố mẹ sống không hạnh phúc, sống ly thân, ly hôn, gia đình có phương pháp dạy con không đúng hoặc quá chủ quan, tin con mình đã ngoan, đã tốt …

- Do học sinh mải chơi chưa quen với hoạt động học tập ở trường Tiểu học hay do tư chất của học sinh chậm trong nhận thức, chán học, thường hay nghịch phá, mất trật tự.

- Do học sinh bị bệnh trầm cảm, tự ti về bản thân mình.

*4.3.3 Các phương pháp giáo dục học sinh cá biệt*

Khi đã phân loại được học sinh cá biệt, nắm rõ được nguyên nhân dẫn đến hành vi cá biệt của học sinh, giáo viên có thể lựa chọn các phương pháp giáo dục học sinh cá biệt cho phù hợp và hiệu quả, như:

*\* Kết hợp với gia đình học sinh cá biệt và khu dân cư:*

- Trong cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm, giáo viên chủ nhiệm nên phát cho cha mẹ học sinh nghiên cứu trước một số tài liệu tư vấn về giáo dục học sinh, chia sẻ với họ những kiến thức giáo dục con cái, tạo được sự thống nhất những quan điểm giáo dục với cha mẹ học sinh.

- Trao đổi thẳng thắn, chân thành đối với cha mẹ học sinh để hiểu được hoàn cảnh gia đình, tính cách của học sinh cá biệt. Đây là hoạt động rất quan trọng bởi hầu hết những học sinh cá biệt đều do ảnh hưởng từ nền tảng giáo dục của gia đình.

- Tổ chức thăm gia đình học sinh nhằm tạo thiện cảm tốt đối với học sinh cá biệt và với cha mẹ học sinh. Thường xuyên trao đổi, gọi điện liên hệ với gia đình học sinh để từ đó hiểu rõ hơn về học sinh mình.

*\* Kết hợp với giáo viên bộ môn và nhà trường*

- Giáo viên chủ nhiệm cần kết hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, với Hội Chữ thập đỏ, Đội Thiếu niên Tiền phong, Đoàn thanh niên để hiểu hơn về học sinh và thống nhất phương pháp giáo dục, phối hợp giáo dục các em mọi lúc, mọi nơi giúp các em có những cố gắng ở từng môn học.

*\* Phương pháp đối với bản thân học sinh cá biệt:*

- Gặp riêng học sinh cá biệt, bằng tình cảm chân thành của mình, giáo viên chủ nhiệm lớp bình tĩnh, nhẹ nhàng, tế nhị, phân tích có lý, có tình mức độ nguy hại của khuyết điểm. Giáo viên chủ nhiệm lớp thức tỉnh học sinh bằng những câu chuyện đạo đức để cảm phục các em.

- Tin tưởng giao công việc tập thể phù hợp với khả năng của học sinh cá biệt. Đây là việc làm mang tính hai mặt, đòi hỏi giáo viên chủ nhiệm lớp phải thường xuyên giám sát, kiểm tra và động viên kịp thời khi học sinh đạt được thành tích dù là nhỏ nhất.

*Ví dụ: Trong lớp có một em học sinh tiếp thu bài tốt, tác phong nhanh nhẹn nhưng bản tính lại rất hiếu động. Mỗi khi cô giáo giao bài tập em làm rất đúng và nhanh, làm xong bài trước các bạn em thường hay ngồi nghịch, trêu chọc bạn bên cạnh làm ảnh hưởng đến nền nếp của lớp, kết quả học tập của bạn ngồi gần. Tôi đã tìm hiểu rõ nguyên nhân và giao cho em nhiệm vụ kèm cặp, nhắc nhở những bạn chưa làm xong bài tập trung chú ý hơn. Mỗi khi em hoàn thành tốt công việc, tôi đều tuyên dương em trước lớp, nhờ đó em đã ý thức hơn nhiều và không còn trêu chọc bạn hay nói chuyện làm ảnh hưởng đến nề nếp của lớp nữa.*

- Tổ chức hoạt động tập thể, hoạt động nhân đạo để tạo điều kiện cho học sinh cá biệt, tham gia, xây dựng môi trường lành mạnh, tích cực, để các em có cơ hội tự thể hiện mình. Công tác này thực sự đặc biệt có ý nghĩa đối với học sinh trầm cảm, tự ti. Các em sẽ mạnh bạo, tích cực hơn trong học tập và rèn luyện. Cho các em tham gia và thực hiện tốt các chuyên đề ngoại khoá, rèn luyện kỹ năng sống để các em tiến bộ.

*Ví dụ: Khi xác định trong lớp mình có 3 học sinh nhút nhát, kĩ năng giao tiếp chưa tốt, tôi đã phối hợp với gia đình học sinh, phối hợp với giáo viên bộ môn tổ chức các hoạt động như: Vui học tập, Nuôi lợn nhựa siêu trọng, Thư viện xanh... tạo điều kiện cho các em đó được tham gia, được là người tổ chức, dẫn dắt các bạn trong lớp, ban đầu các em cũng rất ngại ngùng, lúng túng nhưng nhờ có sự động viên, chỉ dạy nhiệt tình của gia đình và thày cô, sự phối hợp của bạn bè trong lớp các em đã mạnh dạn, tự tin hơn, kĩ năng giao tiếp có tiến bộ rõ rệt.*

- Tổ chức cho tập thể lớp quan tâm tận tình, giúp đỡ dưới mọi hình thức như: thăm hỏi, đôi bạn, nhóm bạn cùng tiến. Giáo viên chủ nhiệm lớp có thể lấy tấm gương tốt trong tập thể, có khi là của chính một học sinh cá biệt đã tiến bộ để cảm hoá học sinh cá biệt.

- Áp dụng quy định thưởng, phạt “phân minh, nghiêm túc, công bằng” để học sinh cá biệt có động lực mục tiêu phấn đấu.

Tóm lại Giáo viên chủ nhiệm lớp cần phải khéo léo, linh hoạt, trong mỗi trường hợp cụ thể, biết tập hợp và sử dụng sức mạnh của các yếu tố giáo dục nhằm rèn luyện cho học sinh cá biệt đặc biệt là học sinh cá biệt của lớp ( mọi suy nghĩ còn non nớt). Giáo viên chủ nhiệm lớp cần tuyệt đối tránh tư tưởng định kiến, cách cư xử thiếu sư phạm đối với học sinh, luôn là tấm gương về đạo đức, về lối sống, về trình độ chuyên môn cho học sinh. Đồng thời thầy cô chủ nhiệm phải luôn có tình cảm yêu thương, niềm tin động viên học sinh bởi “Chỉ có tấm lòng mới đánh thức được tấm lòng”.

**4.4. Xây dưng tốt mối quan hệ: Nhà trường – Gia đình – Xã hội.**

*4.4.1. Phối hợp với Ban giám hiệu và Hội đồng giáo dục nhà trường.*

Tôi tiếp nhận chủ trương, kế hoạch và những định hướng cho từng hoạt động cụ thể của ban giám hiệu và hoạt động giáo dục của nhà trường. Từ đó tôi xây dựng kế hoạch và hướng dẫn học sinh triển khai thực hiện kế hoạch cho phù hợp với tình hình của lớp chủ nhiệm. Trong quá trình xây dựng và triển khai kế hoạch, nếu xuất hiện những khó khăn hoặc những tình huống đột biến không thể hoặc không thuộc quyền xử lý thì giáo viên chủ nhiệm cần báo cáo kịp thời với ban giám hiệu và hoạt động giáo dục để lấy ý kiến chỉ đạo, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch hoặc thay đổi phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động, tận dụng sự hỗ trợ về tinh thần và vật chất của cấp trên. *Ví dụ: Sau khi tìm hiểu về đặc điểm tình hình học sinh của lớp mình phụ trách, tôi nhận thấy trong khi trong lớp mình có một em tên là Bùi Tiến Anh, em có đặc điểm tâm lí rất đặc biệt, khả năng tiếp thu của em chậm hơn nhiều so với các bạn cùng lớp. Tôi đã bàn bạc với cha mẹ em, báo cáo với ban giám hiệu tình hình của em học sinh đó. Nhờ có sự thống nhất với cha mẹ em, sự chỉ đạo của ban giám hiệu mà tôi đã lên được một kế hoạch giáo dục đặc biệt phù hợp với bản thân em Nguyễn Quỳnh Chi, giúp em mạnh dạn, tự tin khi đến lớp.*

Báo cáo kế hoạch hoạt động chủ nhiệm lớp theo định kỳ như cuối học kỳ, hoặc đột xuất (nếu có) với Ban giám hiệu và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn chung của nhà trường như đánh giá, xếp loại học tập, rèn luyện đạo đức và các mặt hoạt động khác của từng học sinh và của cả lớp.

Giáo viên chủ nhiệm có thể đề đạt nguyện vọng chính đáng của học sinh lớp chủ nhiệm với Ban giám hiệu và hoạt động giáo dục nhà trường, đề xuất các phương án giải quyết với sự suy nghĩ thấu đáo, cẩn trọng hay phản ánh những ý kiến nguyện vọng của gia đình học sinh về sự đồng tình hay phản bác đối với những chủ trương, quy định của nhà trường trong các mặt hoạt động giáo dục để cấp trên có sự xem xét, giải đáp hoặc sửa đổi cho phù hợp với thực tế.

*4.4.2. Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp khác cùng khối*

Trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn, tôi cùng các giáo viên chủ nhiệm khác trong khối 2 thường cùng nhau bàn bạc, thống nhất về nội dung, kế hoạch, cách thức các hoạt động chủ nhiệm tương ứng với những thời điểm cụ thể của kế hoạch năm học, trao đổi kế hoạch phối hợp với các khối chủ nhiệm khác trong trường. Báo cáo hoạt động của lớp mình chủ nhiệm về các mặt giáo dục, đề xuất sự giúp đỡ, phối hợp của các lớp cùng khối đối với một số công việc nhằm tạo phong trào, phát huy sức mạnh của cộng đồng khối lớp. *Ví dụ: Trong chương trình Tiếng Việt lớp 2, học sinh được học về nhiều phân môn hơn so với lớp 1 như Tập đọc, Luyện từ và Câu, Tập làm văn, Chính tả, đa phần các em đều rất ngại học. Để nâng cao kĩ năng đọc, viết của học sinh trong lớp mình chủ nhiệm, tôi đã bàn bạc với các giáo viên chủ nhiệm khác trong khối tổ chức cho học sinh những cuộc thi đọc hàng tuần, giao lưu viết chữ đẹp để tìm ra học sinh đọc có tiến bộ nhất tuần để tuyên dương, khen thưởng. Nhờ có phong trào đó mà học sinh rất say sưa học tập, chất lượng học tập môn Tiếng Việt tiến bộ lên rõ rệt.*

Ngoài ra tôi còn thường xuyên trao đổi những kinh nghiệm thành công hoặc thất bại, sáng kiến được chọn lọc trong quá tình thực thi công tác chủ nhiệm của bản thân với đồng nghiệp để cùng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, tạo môi trường đồng cảm, đồng trách nhiệm đối với thế hệ trẻ.

*4.4.3. Phối hợp với các giáo viên bộ môn giảng dạy tại lớp chủ nhiệm*

Các giáo viên bộ môn giảng dạy tại lớp chủ nhiệm ở tiểu học có số thời gian làm việc tiếp xúc với học sinh không nhiều, nhưng vẫn có điều kiện hiểu biết năng lực, sở trường của mỗi học sinh đối với hoạt động chủ đạo của các em là hoạt động học tập. Vì thế tôi nghĩ, sự, vừa đảm bảo tính đồng bộ khách quan, thực tiễn và cá biệt trong khi triển khai kế hoạch chủ nhiệm và đánh giá kết quả phấn đấu rèn luyện của học sinh. Bởi vậy, giáo viên chủ nhiệm cần:

- Nắm bắt số lượng cụ thể giáo viên bộ môn dạy lớp mình chủ nhiệm, lịch trình giảng dạy của mỗi người trong năm học.

- Có hiểu biết cơ bản về tính cách năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, vai trò và vị thế của mỗi giáo viên bộ môn, hoàn cảnh sống của họ.

- Liên hệ mật thiết với giáo viên bộ môn để nắm bắt được tình hình học tập của mỗi học sinh đối với bộ môn họ giảng dạy về thái độ, trình độ nhận thức, kết quả học tập. Nhờ những thông tin do giáo viên bộ môn cung cấp, giáo viên chủ nhiệm có thể có được một bức tranh cụ thể, rõ nét hơn về mỗi học sinh, từ đó có được cách thức tác động, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với đặc điểm phát triển nhân cách của đối tượng giáo dục. *Ví dụ: Qua theo dõi việc tập thể dục buổi sáng và thể dục giữa giờ của lớp, tôi thấy em Huy tập rất hời hợt, các động tác không chuẩn, ít có tác dụng cho sức khỏe, tôi đã gặp gỡ giáo viên dạy bộ môn thể dục của lớp mình chủ nhiệm để trao đổi và được biết em Huy vẫn có khả năng tập tốt các động tác thể dục đó nhưng do em chưa tập trung, chưa cố gắng trong quá trình luyện tập hàng ngày. Khi đã biết lí do, tôi gọi em Huy đến phân tích cho em hiểu tác dụng của việc tập thể dục nghiêm túc đối với sức khỏe của em cũng như tác hại của việc em chưa nghiêm túc trong giờ thể dục đối với bản thân em hay phong trào của trường, của lớp. Sau khi đã hiểu ra em Huy không những đã rất cố gắng mà còn giúp đỡ bạn khác trong các giờ thể dục.*

- Thông báo cho giáo viên bộ môn tình hình phấn đấu rèn luyện, những mặt mạnh và mặt yếu của tập thể lớp, những học sinh có năng lực học tập tốt, những học sinh có năng lực học tập chưa tốt, những học sinh có phẩm chất đạo đức cần phải lưu tâm, uốn nắn. *Ví dụ: Em Thảo là một học sinh rất ngoan ngoãn nhưng tính tình nhút nhát, em rất e ngại khi tiếp xúc với thày cô,khi gặp thầy cô em chỉ nhìn bằng ánh mắt như muốn chào nhưng không dám gần gũi, mạnh dạn chào thầy cô, qua tìm hiểu tôi còn được biết do em ít có cơ hội tiếp xúc với người thân vì em ở với bà. Bởi vậy, tôi đã không đánh giá rằng em Thảo chưa ngoan hay chưa lễ phép mà đã trao đổi với cô giáo dạy môn đạo đức và các cô bộ môn khác, tôi cùng các cô đã tạo cho em một sự gần gũi, cho em có nhiều cơ hội thể hiện mình hơn trong các tiết thực hành, qua một thời gian em đã tiến bộ rất nhiều.*

- Phối hợp với giáo viên bộ môn tổ chức các hoạt động ngoại khoá phục vụ hoạt động dạy học, đồng thời tạo cơ hội để tập thể lớp có được môi trường giao lưu và tăng thêm khả năng nắm bắt tình hình thực tế xã hội cho mỗi học sinh.

- Tổ chức học sinh trong lớp thăm hỏi, động viên các thầy, cô giáo giảng dạy tại lớp nhân các ngày lễ (ngày 8/3; ngày 2/9; ngày 20/11, tết nguyên đán...)

*4.4.4. Phối hợp với cha mẹ học sinh*

Ngoài thời gian tham gia các hoạt động giáo dục ở trường, thời gian sinh hoạt ở gia đình rất quan trọng, tạo điều kiện để học sinh có khả năng thực hiện những hoạt động của mình. Gia đình là một môi trường ảnh hưởng lớn tới việc giáo dục các em. Vì vậy, cha mẹ học sinh phải là những tấm gương cho trẻ, luôn đòi hỏi, đánh giá, khích lệ động viên trẻ thì kết quả giáo dục sẽ được nâng cao. Ngược lại, nếu gia đình không gương mẫu, không là một môi trường giáo dục tốt thì kết quả giáo dục học sinh sẽ không đạt hiệu quả cao, có khi chỉ mang tính chất hình thức, không thực chất. Rõ ràng gia đình có tính chất hai mặt ảnh hưởng đến việc giáo dục học sinh. Sự quan tâm của cha mẹ học sinh, điều kiện sinh sống của gia đình có ảnh hưởng rất lớn đến việc giáo dục các em. Nhiệm vụ của nhà trường mà trước hết là giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc phối hợp với gia đình là ở chỗ làm cho học sinh được thực hành nhiều hoạt động giáo dục, thể hiện hành động, việc làm của các em trong thời gian ở nhà và sự phối hợp cùng đánh giá về sự tiến bộ của các em, từ đó nhà trường có phương pháp điều chỉnh cho phù hợp.

Hình thành nhân cách cho học sinh là quá trình tổ chức hoạt động có mục đích có kế hoạch đến các mặt nhận thức, tình cảm và hành động ý chí của các em. Hiệu quả của quá trình tổ chức này phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó việc phối hợp với các bậc cha mẹ và thân nhân của học sinh là yếu tố cần được coi trọng. Bởi gia đình là tế bào của xã hội, là cái nôi thân yêu nuôi dưỡng cả đời người, là môi trường quan trọng giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách. Đảm bảo sợi dây liên kết gắn bó giữa nhà trường với gia đình là một đảm bảo cho việc thực hiện tính liên tục và đồng bộ trong giáo dục, vừa là sự bù đắp những tác động giáo dục mà trong điều kiện của nhà trường khó có thể làm được.

Để có mối liên hệ gắn bó, mật thiết với cha mẹ học sinh, theo tôi người giáo viên chủ nhiệm cần phải:

- Liên lạc với cha mẹ học sinh ngay khi năm học bắt đầu, có nghĩa là khi tiếp nhận danh sách học sinh của lớp là tiếp nhận luôn danh sách cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng học sinh.

- Hình thành một bộ hồ sơ gửi cho mỗi phụ huynh học sinh để có thông tin như:

+ Tên họ, nghề nghiệp cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng.

+ Địa chỉ gia đình.

+ Số điện thoại để liên lạc khi cần thiết.

+ Những đặc điểm cần chú ý khi giáo dục con em của mình mà gia đình thấy cần thiết đề nghị với giáo viên chủ nhiệm.

+ Có thể ghi chú thêm thời gian hay cách tốt nhất để liên lạc giữa giáo viên với gia đình khi cần thiết.

- Lập một danh sách số điện thoại chung của các gia đình học sinh gửi cho tất cả các giáo viên của lớp.

- Chuẩn bị đưa ra một danh sách những đồ dùng, những sách vở và dụng cụ cần thiết mà các em phải mang theo vào mỗi ngày đến lớp. Đối với lớp 2, giáo viên chủ nhiệmcần thống nhất với cha mẹ học sinh về cách hướng dẫn học sinh cách tự chuẩn bị đồ dùng học tập khi đến lớp.

- Gửi thông báo cho cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng biết về kế hoạch họp hội cha mẹ học sinh, kể cả nội dung và ngày giờ cụ thể. Có thể gợi ý những vấn đề cần thảo luận cũng như những mối quan tâm đặc biệt về việc học tập của con em mình.

*4.4.5. Phối hợp với các lực lượng xã hội*

Tận dụng tiềm năng giáo dục trong trường và ngoài xã hội để đạt tới hiệu quả trong việc thực hiện giáo dục là một nhiệm vụ đặc trưng của người giáo viên chủ nhiệm lớp trong trường Tiểu học. Giải quyết tốt nhiệm vụ này cũng chính là thực hiện xã hội hoá giáo dục, một trong những giải pháp trọng yếu thực hiện chiến lược phát triển giáo dục của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

Như vậy, đảm bảo sự thống nhất giữa giáo dục nhà trường với giáo dục gia đình, giáo dục xã hội,đòi hỏi giữa nhà trường, gia đình phải có mối liên hệ chặt chẽ, tạo ra sự thống nhất giữa việc hình thành tri thức, cách liên hệ tri thức được học trên lớp và hành vi thể hiện qua các mối quan hệ trong cuộc sống hàng ngày của các em.

Sự thống nhất giữa các lực lượng giáo dục còn tạo ra sự đồng thuận, sự tác động tích cực và ổn định đến các điều kiện như thời gian, cơ sở vật chất, địa điểm tổ chức hoạt động giáo dục cho các em. Trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh theo tôi, việc thống nhất giữa các lực lượng giáo dục là điều kiện quyết định đầu tiên cho sự thành công.

***4.5. Đổi mới công tác tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ* *lên lớp.***

*4.5.1 Đổi mới tổ chức tiết chào cờ đầu tuần.*

Tiết chào cờ đầu tuần là thời điểm mở đầu của một tuần học mới, một tháng học mới, một chủ điểm giáo dục mới. Nó có tính chất định hướng hoạt động cho một tuần, một tháng trên cơ sở khắc phục những mặt còn tồn tại của tuần qua, tiếp tục phát huy những ưu điểm đã có. Tiết chào cờ đầu tuần là dịp để học sinh được sinh hoạt tư tưởng, tham gia các hoạt động do nhà trường tổ chức. Ðồng thời cũng là dịp để các tập thể lớp hiểu biết nhau về thành tích phấn đấu và rèn luyện sau một tuần, một tháng thực hiện nhiệm vụ người học sinh. Thông qua các hoạt động trong tiết chào cờ, học sinh có dịp tiếp xúc với đời sống chính trị - xã hội của đất nước, làm quen và tăng thêm hiểu biết về những đổi thay trên các lĩnh vực khác nhau của đất nước. Mặt khác, tiết chào cơ đầu tuần cũng là dịp giúp các em hiểu biết về những ngày kỉ niệm chính có liên quan tới chủ điểm giáo dục trong tháng.

Trong tiết chào cờ đầu tuần, sự phối hợp hoạt động giữa giáo viên và học sinh thể hiện khá rõ nét. Ðó là sự phối hợp của các hình thức hoạt động giửa thầy và trò nhằm tạo nên những điều kiện cho sự phát triển mối quan hệ giao tiếp giữa người được giáo dục với người giáo dục. Do đó tiết chào cờ còn là dịp để học sinh tập dượt điều khiển hoạt động ở quy mô toàn trường. Có tác dụng góp phần phát triển ý thức và khả năng tự quản của các em.

Có thể nói, tiết chào cờ đầu tuần như là điểm xuất phát mà tại đó học sinh tự hứa hẹn tự xác định phương hướng phấn đấu mới. Chính điều đó có tác dụng khởi động hàng loạt hoạt động của tập thể học sinh, giúp cho mỗi tập thể lớp tự điều chỉnh mình sao cho hoàn thiện hơn tuần trước, tháng trước.

*+ Nội dung của tiết chào cờ*

- Phản ánh kết quả thi đua sau một tuần hay sau một đợt thi đua của trường, của lớp cũng như của những cá nhân có nhiều tiến bộ. Nội dung này có tác dụng động viên kích thích, gây khí thế mới trong hoạt động hàng ngày, hàng tuần của học sinh

- Những sự kiện chính trị - xã hội diễn ra hàng tuần, trong tháng có liên quan trực tiếp đến những yêu cầu của chủ điểm giáo dục; hoặc phản ánh sự

hưởng ứng của nhà trường đối với những hoạt động của địa phương, của xã hội.

- Những vấn đề có tính toàn cầu cũng là nội dung của tiết chào cờ. Ðó là các vấn đề: bảo vệ môi trường; phòng chống HIV/ADS và các tệ nạn xã hội khác, quyền bình đẳng giữa các dân tộc, hòa bình và hòa hợp, hội nhập quốc tế.

*+ Các mô hình tổ chức tiết chào cờ*

- Chào cờ, nhận xét thi đua tuần, phổ biến công việc của tuần học mới, biển diễn văn nghệ.

- Chào cờ, phát động thi đua, giao ước thi đua, biển diễn văn nghệ.

- Chào cờ, nghe nói chuyện nhân một ngày kỉ niệm nào đó, biển diễn văn nghệ.

- Chào cờ, nhận xét thi đua tuần, thi đố vui tìm hiểu theo chủ đề.

- Chào cờ, sinh hoạt văn nghệ theo chủ đề của tháng.

Vậy, ngoài ra nội dung họat động của tiết sinh hoạt dưới cờ đầu tuần gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục tháng, guiaos viên chủ nhiệm có thể hướng dẫn HS tổ chức các hình thức hoạt động văn nghệ, vui chơi giải trí; nghe nói chuyện chuyên đề; giao lưu giữa các tập thể lớp; tổ chức các lễ kỉ niệm.

*4.5.2. Đổi mới tổ chức “Giờ sinh hoạt lớp”*

Sinh hoạt lớp là một hình thức tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp. Ở Tiểu học tiết này được xác định rõ ràng trong thời khóa biểu. Sinh hoạt lớp là hoạt động tập thể HS sau một tuần do các em tự tổ chức và điều khiển. Trong tiết này, giáo viên chủ nhiệm lớp giữ vai trò cố vấn giúp học sinh, cùng các em tham gia vào những hoạt động cụ thể.Sinh hoạt lớp là một trong những biện pháp cơ bản có ý nghĩa trực tiếp trong việc góp phần xây dựng tập thể học sinh đoàn kết, kỷ luật, phát huy được tác dụng đối với từng thành viên. Tiết Sinh hoạt lớp nhằm đánh giá các hoạt động của lớp diễn ra trong tuần, định hướng cho các hoạt động sẽ phải thực hiện ở tuần tới. Tiết Sinh hoạt lớp chiếm vị trí hết sức quan trọng trong việc biến các yêu cầu, nghị quyết của nhà trường thành nhiệm vụ mà lớp phải thực hiện. Nhờ vậy, tập thể học sinh ngày càng được củng cố, phát triển, đặc biệt là nâng cao được tính tự quản của các em.

*+ Nội dung tiết* Sinh hoạt lớp

Ðánh giá các công việc thực hiện trong tuần về mọi mặt, bao gồm: học tập, thực hiện nội quy nhà trường, các phong trào thi đua, vấn đề kỉ luật, các sự kiện, sự việc có liên quan đến tinh thần và ý thức phấn đấu của lớp.

- Tổ chức đăng ký thi đua giữa các tổ học sinh, giữa các thành viên trong lớp theo một chủ đề nào đó.

- Tiến hành sơ kết, tổng kết thi đua sau một tuần, một tháng, hay sau một đợt thi đua hoặc sau một học kì, một năm học.

- Các sinh hoạt theo chủ đề thường gắn với các ngày kỉ niệm lớn, gắn với các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ở trong nước và trên thế giới, những sự kiện của địa phương, của nhà trường hay của ngay tập thể lớp.

- Rèn kĩ năng sống cho học sinh: giao tiếp, thảo luận nhóm, tự phục vụ....

- Các hoạt động văn hóa nghệ thuật: biểu diễn văn nghệ, vui chơi giải trí, thi đố vui..

*4.5.3. Đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ điểm.*

Mỗi chủ điểm giáo dục có một ngày hoạt động cao điểm, đó là ngày kỉ niệm lịch sử trong tháng. Ðây là dịp để học sinh thể hiện kết quả hoạt động của tháng và được coi là ngày hội của các em. Trong ngày hoạt động cao điểm, học sinh có thể tham gia với nhiều vai trò khác nhau. Ngày hoạt động cao điểm giúp học sinh có cơ hội mở rộng quan hệ giao tiếp với bạn bè, với thầy cô giáo, với mọi người, với cộng đồng, với môi trường tự nhiên. Do đó nó có tác dụng bồi dưỡng cho học sinh thái độ và tình cảm trong sáng, rèn luyện kĩ năng giao tiếp và các kĩ năng cơ bản khác.

*+ Nội dung và hình thức tổ chức.*

- Giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào các ngày kỉ niệm, ngày lễ của dân tộc trong một tháng, trong cả năm học để lựa chọn nội dung và hình thức hoạt động. Trong một tháng có thể có nhiều ngày kỉ niệm. Vì vậy cần chọn ngày kỉ niệm phù hợp với phong trào của xã hội để tổ chức hoạt động cho học sinh, đồng thời thỏa mãn chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp đã được ban hành. Mặt khác, căn cứ vào yêu cầu giáo dục trọng tâm của nhà trường trong tháng đó để bố trí những hình thức hoạt động đáp ứng những yêu cầu này.

- Mỗi năm nhà trường có thể tổ chức 2 đến 3 ngày hoạt động cao điểm theo quy mô toàn trường. Giáo viên chủ nhiệm có thể tổ chức cho học sinh hoạt động ngoài nhà trường từ 1 đến 2 lần theo đơn vị lớp . Ðịa điểm tổ chức hoạt động giáo viên chủ nhiệmcó thể chọn ở trong trường, ngoài nhà trường hay tại một nơi công cộng nào đó.

- Nội dung hoạt động của ngày cao điểm gắn liền với nội dung hoạt động của chủ điểm giáo dục, phản ánh được các yêu cầu về giáo dục mà chủ điểm đã đề ra. Nội dung hoạt động của ngày cao điểm này được mở rộng nhằm giáo dục học sinh gắn bó với thực tiễn cuộc sống xã hội, với phong trào thi đua của địa phương nhờ tăng cường các hình thức hoạt động ngoài nhà trường như: tham quan, du lịch, thăm cơ sơ sản xuất, lao động làm sạch đẹp quê hương, v.v . . .

*4.5.4 . Đổi mới tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp tại buổi 2.*

Trên thực tế tại các trường Tiểu học hiện nay ngoài những hoạt động như tiết chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp thì chưa thực sự được chú trọng đến hoạt động ngoài giờ lên lớp ở buổi 2. Các giáo viên chủ nhiệm lớp tại trường tiểu học thường lúng túng, chưa biết làm gì với quỹ thời gian tại buổi 2 ngoài việc dạy văn hoá và hướng dẫn học sinhlàm bài tập.

Nhìn từ góc độ đặc điểm tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm ở độ tuổi học sinh lớp 2, cơ thể học sinh tiểu học còn ít thích nghi với điều kiện của tư thế tĩnh kéo dài là ngồi học theo một tư thế nhất định. Do cơ và các xương của các em còn yếu, đặc biệt là cơ lưng và xương cột sống yếu nên cần phải thay đổi hình thức hoạt động, thay đổi tư thế ngồi học sang tư thế vận động, tham gia vào các hoạt động, giảm bớt sự căng thẳng và mệt mỏi.

Từ góc độ tổ chức hoạt động giáo dục so với thời lượng học văn hoá, có phần chênh lệch và nghiêng về hoạt động học. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục thường bị xem nhẹ. Nguyên nhân, hoặc có thể giáo viên xem nhẹ việc tổ chức các hoạt động giáo dục, hoặc giáo viên chưa biết tổ chức các hoạt động giáo dục một cách hợp lí.

Theo tôi, giáo viên chủ nhiệm cần hiểu việc quản lí lớp học và tổ chức các hoạt động giáo dục ở buổi 2 được đặt ra nhằm đáp ứng yêu cầu: giáo dục đạo đức cho học sinh, làm giảm những căng thẳng và thu hút các em tham gia vui chơi giải trí. Để đạt được điều đó, giáo viên nên chọn một số hình thức tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động ngoài giờ lên lớp ở buổi 2 như:

- Tham gia lao động công ích: vệ sinh trường, lớp; trồng và chăm sóc cây xanh, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ....

- Tham gia hoạt động nhân đạo: giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó, giúp đỡ gia đình có công, giúp đỡ gia đình có hoàn cảnh khó khăn....

- Tham gia các hoạt động văn hoá văn nghệ: hát, múa, kể chuyện, khiêu vũ,

- Tổ chức trò chơi : trò chơi đóng vai, vận động, trò chơi dân gian....

- Tham quan giã ngoại: thăm viện bảo tàng, thăm di tích lịch sử, thăm phòng truyền thống....

Sự chú ý của HS lớp 2 còn chưa bền vững, các em không thể tập trung làm việc trong một thời gian dài, dễ bị sao nhãng, sự chú ý bền vững không lâu, đặc biệt là vào đầu và cuối mỗi giờ học. Vì thế thời gian tập trung không thể kéo dài. Nếu giáo viên chủ nhiệm khéo léo tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp như trên sẽ có tác dụng rất lớn, không chỉ giảm bớt sự căng thẳng và mệt mỏi cho học sinh mà còn giúp các em được phát triển toàn diện về Đức – Trí - Thể - Mĩ cũng như tạo điều kiện cho các em có thể trau dồi kĩ năng sống cho bản thân. Có thể nói việc tổ hoạt động ngoài giờ lên lớp là một chương trình tổng hợp liên quan đến rất nhiều lĩnh vực văn hóa xã hội, kinh tế, chính trị, đạo đức, pháp luật,… góp phần rèn luyện rất tổng hợp những năng lực của con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Bởi vậy, mỗi giáo viên chủ nhiệm đều phải có ý thức, trách nhiệm để tổ chức tốt hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

**4. 6. Nêu gương và khen thưởng**

Việc kiểm tra, đánh giá quá trình học tập cũng như rèn luyện ý thức của học sinh là rất quan trọng giúp các em tự giác điều chỉnh những sai sót trong các hoạt động và luôn cố gắng tiến bộ. Tôi đã đưa ra những hình thức thi đua giữa các tổ với tổ; giữa cá nhân với cá nhân như: tặng sao, cắm cờ, tặng thưởng để tuyên dương thành tích cho từng cá nhân, từng tổ khích lệ các em thi đua rèn luyện ý thức, thực hiện tốt nội quy đã xây dựng.

Giáo viên luôn luôn là người làm gương, là tấm gương sáng cho các em học sinh . Người thầy tốt sẽ sản sinh ra những học trò tốt .Việc động viên khen thưởng  - phê bình kịp thời, chính xác sẽ tạo cho học sinh tính hăng say, tích cực tham gia vào các hoạt động của lớp cũng như của nhà trường .

- Vì vậy, ở lớp tôi cũng chú trọng việc nêu gương. Tôi chú trọng tác phong của mình. Luôn nhỏ nhẹ với học sinh, sẵn sàng xin lỗi các em nếu bản thân có sơ suất. Và ban cán sự lóp cũng là các tấm gương gần gũi nhất cho các em noi theo.

- Về khen thưởng : Sau mỗi tuần thi đua, Tổ trưởng đánh giá cụ thể các mặt học tập cũng như hoạt động của từng thành viên trong tổ thông qua bảng theo dõi nhận xét . Lớp trưởng tổng kết báo cáo, xếp hạng các mặt hoạt động. Sau đó bầu chọn một học sinh tuyên dương trước lớp và nhận thưởng.

- Để tránh trường hợp một em nhận liên tục nhiều lần, theo qui ước 3 tuần mới được nhận thưởng lại ( nếu em đó điểm nhất tổ thì chọn em điểm nhì tổ..)

- Đặc biệt chú ý đến học sinh chậm trong học nhưng có tiến bộ thì tổ trưởng các tổ đề nghị ban thi đua lớp tuyên dương và khen thưởng.

Tôi áp dụng các biện pháp này, tôi thấy kết quả như sau :

Các cá nhân có những tiến bộ rõ rệt

*\* Đối với học sinh học chậm:* Các em có tiến bộ nhiều về đọc, viết làm toán.

\* Về nề nếp: Lớp học luôn thân thiện vui vẻ đoàn kết, không có tình trạng nói tục, chửi thề, đánh nhau, không chơi các trò chơi nguy hiểm, các em đối xử hòa nhã, không bè phái, lớp trật tự cả khi không có giáo viên, ….

\* Về học tập : Các em biết trao đổi hợp tác cùng bạn, thực hiện tốt có chất lượng việc truy bài đầu buổi, tập trung trong giờ học, tỉ lệ học sinh yếu giảm.

d. Mối quan hệ giữa các giải pháp, biện pháp

- Thầy cô là điểm sáng, là thần tượng của các em. Các em dễ tin, dễ nghe theo lời dạy bảo của thầy cô.

- Nắm chắc được những thuận lợi, khó khăn, hiểu rõ thực tế trường lớp mình, khéo léo tìm cách bỏ đi mọi rào cản trong mối quan hệ với phụ huynh, đề ra những biện pháp hữu hiệu, tiếp cận gần với các em nhất, tôi nghĩ rằng bất cứ giáo viên nào cũng sẽ sớm trở thành những người bạn của trẻ.

- Luôn gần gũi, bên cạnh, quan tâm tới hoàn cảnh sống của học sinh (nhất là học sinh có hoàn cảnh đặc biệt) Bên cạnh đó, liên hệ chặt chẽ với phụ huynh, ban phụ huynh của trường, của lớp, vận động cha mẹ có những hành động thiết thực hỗ trợ học tập sẽ giúp cho hoạt động của lớp có hiệu quả hơn.

- Cùng với hoạt động học là hoạt động chủ đạo, để giúp học sinh hoàn thiện nhân cách của mình thì người giáo viên cần phải thu hút học sinh vào các hoạt động tập thể do trường, lớp tổ chức .

- Phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu về nghệ thuật (vẽ, hát, múa, làm hoa…) sẽ tăng thêm sự tự tin vào khả năng của chính bản thân mỗi học sinh.

- Phải xây dựng được một đội ngũ cán bộ lớp làm nòng cốt, là “cánh tay phải” của mình. Muốn vậy cần phải có một sự chọn lựa dựa trên cơ sở định hướng của giáo viên và khả năng tín nhiệm của học sinh.

Để giúp cho các em hoạt động có hiệu quả, tích cực, chính xác, người giáo viên cần thiết kế hệ thống sổ sách theo dõi phù hợp và thường xuyên kiểm tra, đánh giá để có cách điều chỉnh thích hợp.

**GIÁO ÁN MINH HỌA**

# **SINH HOẠT**

**Câu chuyện của em**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

-Biết quan sát và tìm kiếm những tấm gương việc tốt trong cuộc sống xung quanh mình.

-Có ý thức giúp đỡ và tinh thần tương thân tương ái với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**\* Năng lực,phẩm chất.**

-Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

+Năng lực riêng:Hiểu và chia sẻ được với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

-Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  -GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  -GV điều hành lớp và nêu hoạt động Câu chuyện của em.  **2. Khám phá:**  a. Mục tiêu: HS hiểu và chia sẻ được với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.  b.Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về những tấm gương việc tốt mà HS sưu tầm được trong cuộc sống xung quanh.  - Sau mỗi câu chuyện, GV tổ chức cho HS rút ra bài học ý nghĩa và cho HS chia sẻ cảm xúc bản thân qua câu chuyện được nghe.  - GV và HS cùng lựa chọn một câu chuyện ý nghĩa nhất để tham gia kể chuyện trước toàn trường.  - GV kể thêm cho HS nghe những câu chuyện khác về tấm gương việc tốt trong cuộc sống hằng ngày, gần gũi với HS.  -GV nhận xét giờ học. | - HS chia sẻ trước lớp.  - HS rút ra bài học.  - HS lựa chọn câu chuyện ý nghĩa nhất.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Mức độ, yêu cầu cần đạt**

-Nhận biết được những người gặp hoàn cảnh khó khăn xung quanh mình.

-Hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**\*Năng lực**

-Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

-Năng lực riêng: Hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**\*Phẩm chất**

-Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn.  **2. Khám phá:**  **\*Hoạt động 1: Nhận biết người gặp hoàn cảnh khó khăn**  (1) Làm việc nhóm:  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV tổ chức cho các nhóm quan sát tranh trong SGK trang 40 và thảo luận theo các câu hỏi:  + Các nhân vật trong mỗi bức tranh gặp những khó khăn gì?  + Họ cần nhận được sự giúp đỡ nào từ mọi người xung quanh?  (2) Chia sẻ trước lớp:  - GV mời đại diện 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp.  c. Kết luận: Xung quanh chúng ta có rất nhiều người gặp hoàn cặnh khó khăn: có người sống trong gia đình nghèo khó, có người vi thiên tai mà mất đi người thân, có người bị khuyết tật,... Chúng ta cần quan tâm và có những việc làm cụ thể để giúp đỡ họ.  **\*Hoạt động 2: Những người gặp hoàn cảnh khó khăn quanh em**  a. Mục tiêu:HS kể được một ví dụ về người có hoàn cảnh khó khăn xung quanh mình.  b. Cách tiến hành:  GV tổ chức cho HS kể về một người gặp hoàn cảnh khó khăn mà bản thân biết theo gợi ý:  - Người gặp hoàn cảnh khó khăn đó là ai?  - Người đó gặp những khó khăn nào?  - Người đó cần nhận được những sự giúp đỡ gì?  c. Kết luận: Người gặp hoàn cảnh khó khăn rất cần sự chia sẻ, động viên, giúp đỡ từ mọi người xung quanh để cuộc sống của họ giảm bớt những khó khăn. Moi người trong chúng ta hãy cùng chia sẻ khó khăn với họ bằng những việc làm cụ thể và phù hợp với khả năng, lứa tuổi của mình.  - GV yêu cầu HS thực hiện các nhiệm vụ sau vào thời gian ngoài giờ lên lớp:  + Sưu tầm câu chuyện về tấm gương giúp đỡ người gặp hoàn cành khó khăn.  + Tập kể chuyện cùng người thân để chuẩn bị trình bày trước lớp.  -GV nhận xét giờ học. | - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi:  + Các nhân vật trong mỗi bức tranh gặp những khó khăn: 2 chị em không có bố mẹ, người dân gặp lũ lụt, người đàn ông bị mù  + Họ cần nhận được sự giúp đỡ từ mọi người xung quanh: 2 chị em cần được đưa vào trung tâm bảo trợ trẻ em hoặc có người lớn chăm sóc nuôi dưỡng; người dân cần được đưa đến nơi an toàn, cung cấp lương thực, đồ uống; người đàn ông cần được giúp đỡ sang đường an toàn.  - HS trình bày trước lớp.  - HS kể về người gặp hoàn cảnh khó khăn theo gợi ý.  - HS thực hiện nhiệm vụ. |

**5. Kết quả đạt được:**

**5.1. Giá trị của sáng kiến**

Làm công tác chủ nhiệm lớp là một trong những nhiệm vụ đầy khó khăn và vất vả của mỗi giáo viên. Tập thể lớp có say sưa học tập không ? Kết quả học tập có tốt không ? Học sinh trong lớp có đoàn kết, giúp đỡ nhau không ? Các em có tự tin không, giao tiếp có tốt không? phần nhiều phụ thuộc vào tài khéo léo trong công tác chủ nhiệm lớp của mỗi giáo viên, do vậy chúng ta cần coi trọng công tác chủ nhiệm lớp ngay từ lớp bé nhất, từ thuở các em HS mới cắp sách đến trường. sáng kiến ***Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2***mà tôi trình bày ở trên có giá trị và ý nghĩa thiết thực giúp giáo viên tự rèn và rèn cho học sinh một số kĩ năng giao tiếp, kĩ năng học tập, xây dựng một tập thể lớp vững mạnh, đoàn kết, học giỏi, tự tin đạt hiệu quả cao thể hiện ở biện pháp 2: Sử dụng biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực trong quản lý lớp học và biện pháp 3.

Sau khi đưa ra các biện pháp và áp dụng vào thực tế, tôi đã nhận được sự phản hồi từ phía học sinh: “Chúng em rất thích trang trí lớp học theo kiểu mới”,“ Em thích được bình bầu để chọn ra những bạn học giỏi mà em yêu quý vào đội cán bộ của lớp”, “ Em yêu cô chủ nhiệm, cô thương chúng em, cô dạy chúng em nhiều điều hay”...., một số phụ huynh học sinh khi được hỏi đã có phản ánh: “ Sau khi vào lớp một được vài tháng tôi thấy con tôi đã biết thêm nhiều điều” , “ Tôi thấy cháu tự tin hơn, luôn mạnh dạn bày tỏ ý kiến”, “ Tôi thấy con rất chăm chỉ học tập, thích đến trường, đến lớp”......

Bản thân tôi nhận thấy việc áp dụng sáng kiến ***Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2*** đã giúp học sinh yêu trường, yêu lớp, say mê học tập, các em tiếp thu chủ động, vận dụng kiến thức vào cuộc sống, phát triển kỹ năng. Hiện tượng học sinh cá biệt giảm hẳn. Học sinh trong lớp tự quản tốt, đoàn kết, biết giúp đỡ lẫn nhau.... Tôi nghĩ rằng với các biện pháp cụ thể như đã nêu trên, tôi đã từng bước nâng cao được chất lượng công tác chủ nhiệm lớp nói riêng và chất lượng giáo dục trong nhà trường nói chung, góp phần vào thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em thành những con người có tri thức, ham hiểu biết luôn tự tin, năng động, sáng tạo trong cuộc sống.

Tôi đã áp dụng ***Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2*** vào những năm học trước và năm học 2021 – 2022 đạt hiệu quả rất cao, sáng kiến của tôi đã được công nhận sáng kiến đạt cấp huyện.

**5. 2. Kết quả cụ thể.**

Quá trình áp dụng sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2*  trong năm học này đã có kết quả tốt :

\* Đối với giáo viên:

Nhờ yêu cầu phải trau dồi kiến thức, kĩ năng để đáp ứng được việc đổi mới phương pháp chủ nhiệm nên tôi thấy bản thân mình cũng có sự tiến bộ:

+ Biết cách xây dựng kế hoạch chủ nhiệm hợp lí, chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch của nhà trường phù hợp với tình hình của lớp chủ nhiệm, có kế hoạch giáo dục cụ thể đối với từng đối tượng học sinh.

+ Biết phối hợp một cách linh hoạt các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, phối hợp giáo dục học sinh có hiệu quả hơn.

+ Biết quan tâm giáo dục học sinh phát triển toàn diện hơn. Thân thiện, gần gũi với học sinh, được học sinh tin yêu, cha mẹ học sinh tín nhiệm.

+ Có khả năng xử lí tình huống sư phạm nhanh nhạy, khéo léo.

\* Đối với học sinh:

Để thấy rõ được sự tiến bộ của học sinh trong sau khi áp dụng sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2* tôi tiếp tục khảo sát về kết quả học sinh đạt được về kĩ năng, về năng lực, phẩm chất của học sinh và đã thu được kết quả đáng mừng như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung khảo sát** | **Kết quả khảo sát đợt 2**  **(Sau khi áp dụng sáng kiến)** |
| Thái độ học tập của học sinh. | - 95% HS say mê, chủ động trong học tập  - 5% HS còn chưa chủ động học tập  - Tích cực hợp tác nhóm để giải quyết các nhiệm vụ học tập được giao. |
| Tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp. | - Yêu thích các hoạt động học tập ngoài giờ lên lớp.  - Mạnh dạn, tự tin, chủ động và tham gia có hiệu quả các hoạt động ngoài giờ lên lớp.  - Có hiểu biết về truyền thống lịch sử, lòng tự hào, tình yêu quê hương đất nước. |
| Kĩ năng giao tiếp với thầy cô, người lớn tuổi. | - Lễ phép, ngoan ngoãn.  - Mạnh dạn, tự tin, chủ động trong giao tiếp với thày cô và người lớn tuổi. |
| Kĩ năng giao tiếp với bạn bè. | - Biết thể hiện thái độ, quan điểm của bản thân với bạn bè.  - Biết quan tâm, động viên, khích lệ bạn khi bạn gặp khó khăn. |
| Khả năng tự lập | - 100% học sinh biết tự phục vụ được sinh hoạt của bản thân.  - Tự sắp xếp đồ dùng học tập khi đến lớp.  - Tự giác hoàn thành bài tập được giao.  - Có ý thức tự quản tốt. |
| Tinh thần đoàn kết, biết giúp đỡ lẫn nhau | - Học sinh trong lớp sống yêu thương, đùm bọc, quan tâm chia sẻ với bạn khi gặp khó khăn.  - Học sinh biết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ trong học tập. |
| Số học sinh cá biệt trong lớp | - Số học sinh cá biệt giảm.  + Không còn học sinh vi phạm nội quy của Nhà trường, của lớp.  + Số học sinh mất trật tự trong giờ học, lười học bài, đi học muộn giảm hẳn.  + Không còn hiện tượng học sinh nói tục, chửi bậy, gây sự, đánh nhau.  + Không còn học sinh nhút nhát, tự ti, mặc cảm, ngại tiếp xúc. |
| Hiệu quả làm việc của Hội đồng tự quản. | - Biết lên kế hoạch và tổ chức các hoạt động học tập, sinh hoạt của tổ, của lớp.  - Chủ động, tự tin trong mọi công việc đối nội, đối ngoại, văn nghệ, thư viện, học tập... của lớp.  - Là cánh tay đắc lực giúp cho giáo viên chủ nhiệm trong công tác quản lí mọi hoạt động của lớp. |
| Sự phối hợp của cha mẹ học sinh. | - 95% cha mẹ học sinh tích cực phối hợp với giáo viên chủ nhiệm trong hướng dẫn con em học tập hàng ngày cũng như phối hợp rèn kĩ năng sống, phẩm chất, năng lực cho con em.  - Sẵn sàng ủng hộ về vật chất, tinh thần để xây dựng trường, lớp, để nâng cao chất lượng học tập của học sinh.  - 5% cha mẹ học sinh do phải đi làm kinh tế xa chưa quan tâm đến con em mình. |

Vậy là trước đây, đa phần các em đều rụt rè, ngại tiếp xúc, thụ động trong học tập và sinh hoạt, cư xử với thày cô, bạn bè theo bản năng, kĩ năng sống chưa tốt. Đến nay, dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm các em đã biết vận dụng kĩ năng của mình tổ chức các hoạt động học tập, hoạt động vui chơi hay các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Các em biết vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống, biết quan tâm giúp đỡ những người xung quanh. Đặc biệt là tính tự lập, ý thức tự quản của các em có tiến bộ rõ rệt. Hằng ngày các em đến lớp với tâm trạng rất thoải mái và hứng khởi. Tuyệt nhiên không có học sinh phải co kéo, phụng phịu níu tay cha mẹ trước cổng trường. Thầy cô bước vào lớp các em không có vẻ sợ hãi, rụt rè .Trái lại các em đều chào đón cô giáo với nụ cười tươi tắn trên môi vào buổi sáng vì biết thế nào mình cũng sẽ được một ngày học tập đầy lí thú. Giao tiếp giữa cô và trò hoà hợp thân ái, học sinh nhận thấy cô giáo mình thật gần gũi nhưng không bao giờ cợt nhả, bỡn cợt với cô. Quan sát các em trong giờ chơi tôi cũng thấy các em cư xử với nhau rất hoà nhã hơn, hiện tượng nói tục, chửi bậy hạn chế rất nhiều và dường như không có. Các em bớt đi những lời nói thô lỗ, cục cằn gay gắt. Đôi khi gây lỗi với bạn, các em đã biết nhận ra và tự giải quyết một cách nhanh chóng không làm phiền lòng cô như những ngày đầu nhận lớp. Bằng sự cảm nhận của bản thân và qua sự đánh giá, nhận xét tâm lí học sinh của cha mẹ học sinh về con mình tôi đã đọc được tình cảm của học sinh dành cho cô giáo.

Mặt khác, về phía cha mẹ học sinh, qua một thời gian phối hợp cùng tôi dạy dỗ con em họ đã nhìn nhận được lòng nhiệt huyết, ý thức trách nhiệm, lòng yêu nghề mến trẻ của tôi, nhìn nhận được ý nghĩa, tác dụng to lớn của việc phối hợp cùng nhà trường, cùng giáo viên chủ nhiệm trong việc giáo dục con em, đến nay 100% cha mẹ học sinh trong lớp đều rất ủng hộ mọi chủ trương, phong trào của nhà trường, ủng hộ cơ sở vật chất, động viên về tinh thần giúp giáo viên chủ nhiệm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Kết quả thi cuối kì I vừa qua lớp 2B do tôi chủ nhiệm số em đạt điểm 9-10 môn Toán và Tiếng Việt đạt trên 90 %. Thi múa hát sân trường đạt giải nhất cấp trường. Là lớp dẫn đầu trong toàn khối về mọi hoạt động và kết quả học tập... Thực sự điều đó đã như góp thêm lửa cho lòng nhiệt huyết của tôi cháy mãi.

Tôi nghĩ rằng sáng kiến ***Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2***của tôi đã góp phần tích cực trong giai đoạn đầu hình thành và phát triển nhân cách của học sinh lớp 2 mình chủ nhiệm. Tôi đã giúp cho các em thấy yêu lớp, yêu trường, đã góp phần để lại cho các em một dấu ấn đẹp đẽ - dấu ấn của những ngày đầu năm học đầu tiên cắp sách tới trường - Hi vọng những tình cảm, những kỉ niệm đẹp đẽ đó sẽ theo các em đi suốt cuộc đời .

**6**. **Điều kiện để sáng kiến được nhân rộng:**

Nhà trường phải đảm bảo đủ cơ sở vật chất, phương tiện dạy và học, môi trường xanh sạch đẹp tạo cho các em mến trường hơn, mỗi ngày đến trường là một ngày vui như:

- Nhà trường phải có khuôn viên đẹp, rộng để các em vui chơi hoạt động thể dục thể thao, ca hát sinh hoạt tập thể, có phòng học và bàn ghế phù hợp để các em được ngồi thoải mái không gò ép và không mất trật tự. có phòng truyền thống, phòng đồ dùng Thư viện có đầy đủ các loại sách với nội dung phong phú về đoàn, đội, câu chuyện dân gian, khoa học, văn học để khơi dậy lòng ham muốn, phấn đấu trở thành người tốt. có đủ các phòng học bộ môn để giảng dạy tất cả các môn học theo yêu cầu của ngành giáo dục.

- Các nhà trường cần có bảng tin, các lớp có bảng danh dự để ghi tên biểu dương những học sinh chăm ngoan làm được nhiều việc tốt.

- Nhà trường có đầy đủ hệ thống loa đài, đàn, nhạc cụ để điều hành các em hoạt động tập thể hay sinh hoạt văn nghệ.

- Có vườn cây sinh học để học sinh có điều kiện quan sát thực hành.

- Học sinh phải có trang phục đồng bộ, đẹp để các em tự tin nhìn thấy sự bình đẳng trong trường lớp mà có ý thức được trách nhiệm của bản thân, của khối lớp mình.

- Học sinh thường xuyên được đi thăm quan trong và ngoài địa phương, được nghe kể chuyện, giảng giải hay xem băng hình về truyền thống đoàn đội, truyền thống quê hương đất nước, người tốt việc tốt, người thực việc thực.

- Cần có mối quan hệ khăng khít với cha mẹ học sinh và các lực lượng giáo dục khác để cùng giáo dục các em.

- Từng tuần, từng tuần đài phát thanh nhà trường, địa phương cần tuyên truyền về người tốt việc tốt, người thật việc thật của học sinh, giáo viên để kích thích học sinh có hoạt động tốt.

Hơn bao giờ hết người giáo viên phải mẫu mực trong phong cách, lối sống để học sinh noi theo.

**KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

**1. Kết luận:** Hiện nay việc thực hiện công tác chủ nhiệm của nhiều giáo viên trong các trường Tiểu học chưa thực sự đem lại hiệu quả cao. Trong quá trình áp dụng sáng kiến *Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2*, tôi thấy để thực hiện hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp 2, mỗi giáo viên cần chú ý:

- Giáo viên phải quyết tâm, phải nhiệt huyết và say sưa với nghề. Có như vậy mới có thể khắc phục những khó khăn, mới chủ động bồi dưỡng kiến thức, bồi dưỡng năng lực đáp ứng yêu cầu giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Tích cực hối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường tạo lên một thể thống nhất, sự đồng thuận, sự tác động tích cực và ổn định đến các điều kiện như thời gian, cơ sở vật chất, địa điểm tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh

- Áp dụng giáo dục kỷ luật tích cực vì lợi ích tốt nhất của học sinh, không làm tổn thương đến thể xác và tinh thần học sinh, tạo lên sự thỏa thuận giữa giáo viên học sinh sao cho phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của từng học sinh, xây dựng trong các em ý thức tự giác, phấn đấu vươn lên trong học tập, tạo ra sự tương tác tích cực giữa thầy và trò trong các giờ học, giúp học sinh tiếp thu bài một cách thoải mái nhất. Thay đổi cách cư xử với học sinh dựa trên cơ sở động viên, khuyến khích, nêu gương, tìm hiểu nhằm thúc đẩy học sinh có thái độ cư xử, hành vi đúng đắn trong quá trình học tập trên lớp cũng như trong cuộc sống hàng ngày.

- Coi trọng việc trang trí lớp học cho phù hợp với đặc điểm tâm lí của học sinh, tạo cho các em nhận thức về cái đẹp và có ý thức giữ gìn lớp mình sạch đẹp, góp thêm cho lớp học một luồng không khí thân thiện, thoải mái, sinh động, giúp học sinh hăng say học tập, rèn kĩ năng sống, giúp các em thêm yêu trường, yêu lớp, gắn bó với ngôi nhà chung.

- Hàng tuần, hàng tháng tổ chức cho học sinh bình bầu Hội đông tự quản lớp, rèn cho từng học sinh trong Hội đồng tự quản thực hiện tốt vai trò của mình nhằm giúp nhiều học sinh trong lớp có cơ hội được thể hiện, giúp các em phát triển sự tự tin, tinh thần hợp tác, bình đẳng trong tập thể.

- Phải khéo léo, linh hoạt trong việc rèn học sinh cá biệt đặc biệt, cần tuyệt đối tránh tư tưởng định kiến, cách cư xử thiếu sư phạm đối với học sinh. Giáo viên chủ nhiệm luôn phải là tấm gương về đạo đức, về lối sống, về trình độ chuyên môn cho học sinh. Đồng thời phải luôn có tình cảm yêu thương, tạo lên niềm tin nhằm động viên học sinh.

- Tích cực đổi mới công tác tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhằm giáo dục kĩ năng, hành vi, thái độ cho học sinh

**2. Khuyến nghị :**

\* Về phía Sở Giáo dục, Phòng giáo dục:

+ Tăng cường tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp chủ nhiệm lớp để giáo viên có điều kiện tham dự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệm vụ.

+ Tăng số tiết làm công tác chủ nhiệm cho giáo viên để giáo viên có nhiều thời gian gần gũi, quan tâm hơn tới từng học sinh, rèn kĩ năng sống cho các em nhiều hơn.

\* Về phía nhà trường, tổ chuyên môn:

Tích cực tổ chức các giờ sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, trao đổi kinh nghiệm về công tác chủ nhiệm lớp cũng như có những kế hoạch cùng giúp đỡ nhau về mặt vật chất hoặc trao đổi về tình hình của học sinh lớp mình nhằm phối hợp giáo dục.

\* Về phía cha mẹ học sinh:

Tích cực phối hợp với giáo viên chủ nhiệm để giáo dục, rèn rũa học sinh. Ủng hộ về vật chất cho trường, cho lớp để gióa viên chủ nhiệm có thêm kinh phí cho hoạt động chủ nhiệm.

Trên đây là sáng kiến **“*Một số biện pháp nâng cao công tác chủ nhiệm học sinh lớp 2*.”** Sáng kiến này đã giúp tôi nâng cao được năng lực, trình độ chuyên môn của mình, giúp tôi nâng cao được hiệu quả trong công tác chủ nhiệm lớp. Vì thời gian có hạn nên phần nội dung trình bày không tránh khỏi sơ suất. Tôi mong được các đồng chí lãnh đạo cùng các bạn đồng nghiệp góp ý để sáng kiến kinh nghiệm của tôi được hoàn thiện và được áp dụng rộng rãi trong các trường Tiểu học.

***Tôi chân thành cảm ơn !***